

Thực tiễn

Sau khi học xong chủ đề này, học sinh sẽ:

- Kể được tên một số nghề truyền thống ở tỉnh Quảng Ngãi.
- Nêu được đặc điểm phân bố và quy trình sản xuất của một số nghề truyền thống ở tỉnh Quảng Ngãi.
- Có ý thức bảo tồn và phát huy thế mạnh các nghề truyền thống của tỉnh Quảng Ngãi.



MỞ ĐẦU

Nghề truyền thống ở tỉnh Quảng Ngãi hình thành và phát triển khá sớm, phần lớn có nguồn gốc từ những người nông dân miền Bắc di cư vào Nam trong các thế kỉ XV, XVI (nghề mộc, dệt chiếu, làm nón, đan lát, đúc đồng, làm gốm, chế tác sừng,...); một bộ phận nhỏ là từ người Hoa truyền lại (nghề làm kẹo gương, làm nhang); hay các nghề đã có từ trước, thời Văn hoá Sa Huỳnh (gốm), Văn hoá Chăm-pa (rèn, khảm xà cừ). Tất cả tạo nên sự phong phú, đa dạng và tính đặc thù của các nghề ở vùng đất Quảng Ngãi.



Các nghề truyền thống được hình thành và phát triển ở tỉnh Quảng Ngãi như thế nào?

1. Nghề rèn

Nghề rèn xuất hiện trên đất Quảng Ngãi từ rất sớm và có sự gắn bó với đời sống vật chất cũng như tinh thần của cư dân Văn hoá Sa Huỳnh, các công cụ đã được tìm thấy gồm: dao, rựa, kiếm, đục,... Theo thời gian, người Chăm và người Việt kế tiếp nhau phát triển nghề rèn để sản xuất ra các công cụ lao động.

Ngày nay, dù đã có những công cụ sắt thép được sản xuất bằng máy móc và dây chuyền hiện đại cung cấp cho nhu cầu sinh hoạt của người dân, nhưng nghề rèn sắt thép cổ truyền vẫn còn duy trì ở một số làng quê tỉnh Quảng Ngãi. Tiêu biểu như xóm lò rèn ở thôn Minh Khánh, xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh là nơi vẫn luôn giữ được không khí nhộn nhịp trong tiếng búa gỗ đập sắt, tiếng gió từ cánh quạt để nung than. Dụng cụ của nghề rèn gồm có: đe, búa tạ, búa tay, thước, giũa, ve đóng cò, đột, chích, bộ quay gió và lò nung,... Mỗi loại dụng cụ đều có chức năng riêng.

Quy trình sản xuất của nghề rèn có ba giai đoạn:

+ **Bước 1:** Đưa sắt nguyên vào lò nung nóng.



Hình 4.1. Nung nóng sắt trong nghề rèn ở xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh

+ **Bước 2:** Sắt khi đã được nung đỏ, lập tức đem ra đập để tạo dáng cho công cụ.



Hình 4.2. Tạo dáng cho công cụ trong nghề rèn ở xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh

+ **Bước 3:** Tiếp tục tạo dáng công cụ theo các quy trình kỹ thuật đối với từng loại khác nhau. Sau đó đem mài giũa bằng tay cho lưỡi công cụ (cuốc, xẻng, liềm, rựa, dao, kéo,...) thật sắc, bén.



Hình 4.3. Mài giũa sản phẩm trong nghề rèn ở xã Tịnh Minh, huyện Sơn Tịnh

Hiện nay, máy móc đã được sử dụng để thay thế sức người ở những công đoạn nặng nhọc nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Sản phẩm làm ra chủ yếu cung cấp cho nhu cầu tại địa phương.



Đọc thông tin trong mục 1 và quan sát các hình từ 4.1 đến 4.3, hãy nêu quy trình sản xuất của nghề rèn.

2. Nghề dệt chiếu

Nghề dệt chiếu đã có từ lâu đời ở Quảng Ngãi, từ thế kỉ XV. Địa bàn có làng nghề dệt chiếu nằm ở vùng ven biển như: Thu Xà (xã Nghĩa Hoà, huyện Tư Nghĩa), Phú Thọ (xã Nghĩa Phú, thành phố Quảng Ngãi), Cổ Lũy (xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi); ngoài ra, còn có một số làng nghề nằm ở phía đông, ven biển huyện Bình Sơn, thị xã Đức Phổ.

Nguyên liệu để dệt chiếu là cây cối, đây là loại cây mọc ở vùng đất trũng thấp dọc ven biển. Loại cây này có bộ rễ phát triển rất mạnh, mọc um tùm, thân dài vươn cao. Khi cây cối có chiều cao từ 1 m đến trên 1,8 m thì được cắt về, chẻ nhỏ, phơi khô thành sợi dệt chiếu. Hiện nay, nguồn nguyên liệu cối chủ yếu nhập từ các tỉnh khác về để phục vụ cho sản xuất.

Quy trình dệt chiếu:

- + **Bước 1: Chuẩn bị nguyên liệu để dệt chiếu gồm:** cây cối, dây lát, phẩm màu, khung dệt.



Hình 4.4. Chuẩn bị nguyên liệu dệt chiếu

- + **Bước 2: Nhuộm màu:** Cho từng bó cối vào nước có phẩm màu đang sôi, sau 5 phút lấy ra, mang đi phơi khô.



Hình 4.5. Nhuộm màu và phơi khô nguyên liệu dệt chiếu

+ **Bước 3: Dệt chiếu:** Công đoạn dệt chiếu thường có 2 người phối hợp nhịp nhàng cùng nhau, một người đưa cói vào khung dệt, người còn lại dệt để kết nối các sợi cói lại với nhau, cứ như vậy tiếp nối cho đến khi hoàn thành xong một chiếc chiếu (dệt thủ công).



Hình 4.6. Dệt chiếu (sử dụng máy dệt)

+ **Bước 4: Hoàn thiện sản phẩm:** In hình lên chiếu. Để sản phẩm thêm thẩm mỹ, người thợ dùng khuôn in các hình ảnh, hoa văn lên chiếu. Có các mẫu in khác nhau cho sản phẩm chiếu dệt.



Hình 4.7. May đường viền, hoàn thiện sản phẩm chiếu

Hiện nay, nghề dệt chiếu có nhiều cải tiến so với trước đây, nhiều công đoạn đã được sử dụng máy móc để thay thế cho lao động thủ công (sử dụng máy dệt để dệt chiếu, máy may để may đường viền,...), tạo ra các sản phẩm đa dạng, cung cấp cho thị trường trong và ngoài tỉnh, được người tiêu dùng ưa chuộng.



Đọc thông tin mục 2 và quan sát các hình từ 4.4 đến 4.7, hãy nêu địa bàn phân bố và quy trình sản xuất của nghề dệt chiếu ở tỉnh Quảng Ngãi.

3. Nghề đan

Nghề đan có mặt ở hầu hết các làng quê Quảng Ngãi từ lâu đời, phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân. Những nơi hiện nay vẫn còn tồn tại và phát triển nghề đan là: thôn Hà Nhai (xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh), xã Tịnh Ấn Tây (thành phố Quảng Ngãi), thôn Hiệp Phổ Nam (xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành).

Hiện nay, ở xã Tịnh Ấn Tây có cơ sở sản xuất đồ dùng mỹ nghệ bằng mây, tre để bán ra thị trường nội địa và xuất khẩu, nhiều vật dụng mang tính thẩm mỹ cao. Nguyên liệu dùng trong nghề đan là mây, tre. Nguồn mây, tre ở Quảng Ngãi khá dồi dào.

Quy trình đan:

+ **Bước 1: Chọn nguyên liệu mây, tre:** Tùy theo sản phẩm cần đan, người thợ sẽ lựa chọn loại mây, tre cho phù hợp theo các tiêu chí về độ non, già; độ cứng,...



Hình 4.8. Nguyên liệu tre

+ **Bước 2: Sơ chế nguyên liệu mây, tre:**

Đối với nguyên liệu tre: Chặt lấy thân, phân thành từng đoạn rồi đem phơi.

Đối với nguyên liệu mây: Róc bỏ lớp vỏ gai bên ngoài, sau đó đem phơi.



Hình 4.9. Sơ chế nguyên liệu tre

+ **Bước 3: Chẻ sợi:** Mây, tre muốn sử dụng được thì phải chẻ nhỏ thành sợi, chuốt mỏng rồi mới có thể đan.



Hình 4.10. Chẻ sợi nguyên liệu tre

+ **Bước 4: Đan để tạo hình sản phẩm:** Sản phẩm sẽ được đan trực tiếp hoặc đan dựa trên khung sắt thép có sẵn, đan theo kiểu dáng sáng tạo của các nghệ nhân hoặc theo yêu cầu của khách hàng. Sau khi đan xong, tùy theo yêu cầu, sản phẩm sẽ được nhúng keo, sơn màu, phủ bóng bề mặt, cắt tỉa những chỗ nổi, dư thừa,... để hoàn chỉnh.

Sản phẩm của nghề đan ở Quảng Ngãi gồm: rổ, rá, sàng, nia, thúng bơi, mủng, lò đơm cá, giỏ tre,...



Hình 4.11. Đan giỏ tre ở xã Tịnh Ấn Tây, thành phố Quảng Ngãi



Đọc thông tin mục 3 và quan sát các hình từ 4.8 đến 4.11, hãy nêu địa bàn phân bố và quy trình sản xuất của nghề đan ở tỉnh Quảng Ngãi.



LUYỆN TẬP

1. Kể tên một số nghề truyền thống ở tỉnh Quảng Ngãi.
2. Nêu sự phân bố và quy trình sản xuất của một nghề truyền thống mà em biết.
3. Vì sao chúng ta cần phải bảo tồn các nghề truyền thống?
4. Em cần phải làm gì để giữ gìn và phát huy thế mạnh của các nghề truyền thống?



VẬN DỤNG

1. Viết một đoạn văn (khoảng 10 câu) giới thiệu với khách du lịch (bạn bè) về một nghề truyền thống ở tỉnh Quảng Ngãi mà em yêu thích.
2. Sưu tầm một số câu ca dao nói về nghề truyền thống ở tỉnh Quảng Ngãi.
3. Sưu tầm thêm thông tin, hình ảnh về các nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.